

Họ và tên:.....

Lớp: 2....

TOÁN – TUẦN 10

I. TRẮC NGHIỆM

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Chọn đáp án đúng.

A. Ki – lô – gam viết tắt là k

B. Ki – lô – gam viết tắt là km

C. Ki – lô – gam viết tắt là kg

D. Ki – lô – gam viết tắt là ki-lô

Câu 2. Kết quả của phép tính $37\text{ kg} + 8\text{ kg}$ là:

A. 35 kg

B. 45 kg

C. 30 kg

D. 38 kg

Câu 3. Điền vào chỗ chấm: $25\text{kg} + 25\text{kg} + 10\text{kg} = \dots$

A. 60kg

B. 50 kg

C. 60

D. 50

Câu 4. Con lợn nặng 60 kg. Con chó nặng 13 kg. Chọn đáp án đúng.

A. Con lợn nhẹ hơn con chó

B. Con chó nặng hơn con lợn

C. Con lợn nặng bằng con chó

D. Con lợn nặng hơn con chó

Câu 5. Em cân nặng 22kg, em nhẹ hơn chị 9kg. Hỏi chị cân nặng bao nhiêu ki- lô- gam? Phép tính đúng của bài toán trên là:

A. $22 - 9 = 13\text{ (kg)}$

C. $22 + 9 = 31\text{ (kg)}$

B. $22 - 9 = 13$

D. $22 + 9 = 31$

Câu 6. Số?

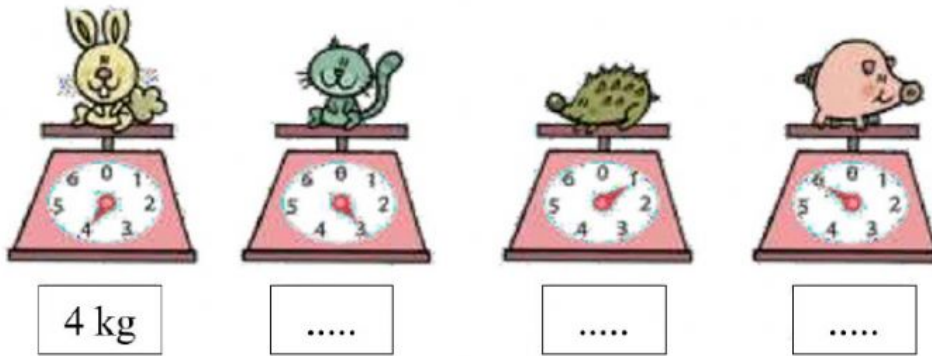
$$(4) \xrightarrow{+17} \square \xrightarrow{+9} \square$$

$$(26) \xrightarrow{-5} \square \xrightarrow{+8} \square$$

$$(6) \xrightarrow{+18} \square \xrightarrow{+15} \square$$

$$(7) \xrightarrow{+29} \square \xrightarrow{-6} \square$$

Câu 7: Ghi số cân nặng của mỗi con vật bên dưới chiếc cân.



II. TỰ LUẬN:

Bài 1. Điền dấu (> , < , =) thích hợp vào chỗ chấm:

$$9 + 68 \text{ } 55 + 22$$

$$33 + 7 \text{ } 37 + 3$$

$$34 + 6 \text{ } 25 + 7$$

$$69 - 4 \text{ } 70$$

$$18 + 6 \text{ } 18 + 7$$

$$16 + 8 \text{ } 12 + 11$$

Bài 2: Một cửa hàng buổi sáng bán được 83 kg gạo, buổi chiều bán nhiều hơn buổi sáng 8 kg gạo. Hỏi buổi chiều bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

Bài giải:

.....

Bài 3: Quan sát hình ảnh và ghi số ki – lô- gam tương ứng cho mỗi con vật trên chiếc cân

